

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên gói thầu: Mua 01 xe ô tô 7 chỗ, 2 cầu, màu đen.

Tên dự án: Xe ô tô phục vụ dùng chung của xã Trà Đốc

Chủ đầu tư: Văn phòng Đảng ủy Xã Trà Đốc.

Nội dung và quy mô đầu tư: Mua 01 xe ô tô 7 chỗ, 2 cầu, màu đen.

Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu sử dụng xe ô tô trong công tác thường xuyên của Xã Trà Đốc.

Nguồn vốn: Ngân sách năm 2025.

Thời gian thực hiện hạng mục: Quý IV năm 2025.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu đặc tính kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ tiêu chuẩn về chế tạo, công nghệ, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa, ký mã hiệu (nếu có) trong yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết thuộc nội dung yêu cầu (tiêu chí đánh giá chi tiết) chỉ nhằm mục đích mô tả các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, ký mã hiệu, nhãn hiệu hàng hóa khác có thông số kỹ thuật tương đương cơ bản hoặc cao hơn miễn là nhà thầu có thuyết minh giải trình và chứng minh mặt hàng dự thầu có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại mục này;

1.2.1 Nhà thầu phải có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo bảng sau:

Bảng số 1

Stt	Yêu cầu tại bảng số 2 mục 1.2 Chương V (E-HSMT)	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của nhà thầu	Nội dung tham chiếu
1	Tên hàng hóa: Số lượng:	Tên hàng hóa: Model: Hãng sản xuất: Xuất xứ:	

		Hãng chủ sở hữu (hãng/nước): Số lượng	
2	Yêu cầu kỹ thuật: Theo bảng số 2 mục 1.2 Chương V (E- HSMT)	Yêu cầu kỹ thuật	
	-	-	Đối với từng nội dung yêu cầu, ghi như sau: - Tên tài liệu (lấy theo tên file được đặt trong E-HSDT); - Số trang (số trang của file tương ứng), ví dụ: Trang 10/45 - Trích dẫn nội dung đáp ứng (trích cụ thể trong tài liệu, bản gốc); - (Nhà thầu đánh dấu bằng bút Highlight các tiêu chí đáp ứng về kỹ thuật trong tài liệu chứng minh)
3	Yêu cầu khác (nếu có)	Yêu cầu khác	
	-	-	

1.2.2 Nhà thầu sử dụng mẫu dưới đây để điền các thông tin liên quan, nộp đồng thời bản Word và bản được ký, đóng dấu của nhà thầu. Nhà thầu phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung file Word và file scan bản ký, đóng dấu.

- Tất cả hàng hóa dự thầu phải ghi đầy đủ các thông tin sau: chủng loại (model/ký mã hiệu/nhãn hiệu) (theo quy định của nhà sản xuất); hãng sản xuất; nước sản xuất (tên quốc gia, vùng lãnh thổ).

- Có đính kèm tài liệu kỹ thuật chứng minh (bao gồm: catalogue, bảng dữ liệu kỹ thuật (datasheet), hoặc các tài liệu liên quan khác do nhà sản xuất phát hành).

Lưu ý: nhà thầu phải trung thực khi kê khai tính đáp ứng, bất cứ nội dung cố

tình kê khai sai lệch so với các tính năng, thông số, tiêu chuẩn công bố của nhà sản xuất để nhằm vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật được coi là ***hành vi gian lận trong đấu thầu quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.***

Nội dung yêu cầu về đặc tính kỹ thuật chi tiết và mức độ đáp ứng tương ứng được thể hiện tại các bảng dưới đây:

Bảng số 2

Các thông số chung	Yêu cầu kỹ thuật
Năm sản xuất	2025
Chất lượng – Tình trạng phương tiện	Mới 100% - Chưa qua sử dụng
Màu sắc ngoại thất	Đen
Kích thước tổng thể (D x R x C) (mm x mm x mm)	4795 x 1855 x 1835
Chiều dài cơ sở (mm)	2745
Khoảng sáng gầm xe (mm)	279
Dung tích bình nhiên liệu (L)	80L
Ngoại thất	
Cụm đèn trước	
Đèn chiếu gần	LED
Đèn chiếu xa	LED
Công nghệ đèn	
Đèn chiếu sáng ban ngày	Có
Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
Cụm đèn sau	
Cụm đèn sau	LED
Đèn báo phanh trên cao	LED
Đèn sương mù (Trước/sau)	LED
Gương chiếu hậu ngoài	
Chức năng điều chỉnh điện	Có
Chức năng gập điện	Có
Tích hợp đèn báo rẽ	Có
Tích hợp đèn chào mừng	Có
Màu	Cùng màu với thân xe
Gạt mưa (Trước/ Sau)	Gián đoạn, điều chỉnh thời gian
Chức năng sấy kính sau	Có
Ăng ten	Dạng vây cá
Tay nắm cửa ngoài xe	Mạ Crôm
Thanh cản (giảm va chạm)	
Trước	Có
Sau	Có
Chấn bùn	Có
Giá nóc xe	Có

Các thông số chung	Yêu cầu kỹ thuật
Nội Thất	
Tay lái	
Loại tay lái	3 chấu
Chất liệu	Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc
Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay
Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
Lẫy chuyển số	Có
Trợ lực tay lái	Thủy lực biến thiên theo tốc độ
Gương chiếu hậu trong	Chống chói tự động
Tay nắm cửa bên trong	Mạ Crôm
Cụm đồng hồ	
Loại đồng hồ	Optitron
Màn hình hiển thị đa thông tin	Có (màn hình màu TFT 4.2")
Đèn báo chế độ Eco	Có
Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Có
Chức năng báo vị trí cần số	Có
Chức năng điều chỉnh độ sáng của cụm đồng hồ	Có
Chất liệu bọc ghế	Ghế da
Ghế trước	
Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 08 hướng
Điều chỉnh ghế hành khách	Chỉnh điện 08 hướng
Ghế sau	
Hàng 2	Gập lưng ghế 60:40 một chạm, chỉnh cơ 04 hướng
Hàng 3	Ngả lưng ghế, gập 50:50 sang 02 bên
Tựa tay hàng ghế	Có
Hệ thống điều hoà	Tự động 02 vùng
Hệ thống âm thanh	
Màn hình giải trí đa phương tiện	Màn hình cảm ứng 9" kết nối không dây AC-AA
Số loa	11 JBLs
Kết nối USB/Bluetooth, điều khiển bằng giọng nói, đàm thoại rảnh tay	Có
Kết nối điện thoại thông minh	Có
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm	Có
Khóa cửa điện	Có
Chức năng khóa cửa từ xa	Có
Cửa sổ điều chỉnh điện	Có (1 chạm, chống kẹt tất cả các cửa)
Cốp điện	Có
Hệ thống điều khiển hành trình	Có
Vận hành	
Động cơ	

Các thông số chung	Yêu cầu kỹ thuật
Loại	1GD-FTV
Nhiên liệu	Dầu
Dung tích xy lanh (cc)	2755
Loại nhiên liệu	4 xy lanh thẳng hàng
Công suất tối đa kw(hp)@rpm	150 (201)/3400
Mô men xoắn tối đa Nm@rpm	500/1600
Tốc độ tối đa (km/h)	180
Chế độ lái	Có
Hệ thống truyền động	Dẫn động 02 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử
Hộp số	Số tự động 06 cấp
Hệ thống treo (Trước/Sau)	Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng/Phụ thuộc, liên kết 04 điểm
Vành & lốp xe	
Loại vành	Mâm đúc
Kích thước lốp	265/60R18
Loại lốp dự phòng	Mâm đúc
Hệ thống phanh (Trước/sau)	Đĩa tản nhiệt/Đĩa
Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5
An toàn chủ động	
Cảnh báo lệch làn đường (LDA)	Có
Cảnh báo tiền va chạm (PCS)	Có
Điều khiển hành trình chủ động (DRCC)	Có
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
Hệ thống cân bằng điện tử (VSC)	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo chủ động (A-TRC)	Có
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)	Có
Đèn báo phanh khẩn cấp (EBS)	Có
Camera	Camera 360
Cảm biến trước	Có
Cảm biến sau	Có
Cảm biến góc trước	Có
Cảm biến góc sau	Có
Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSM)	Có
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi (RCTA)	Có
An toàn bị động	
Túi khí người lái & hành khách phía trước	Có
Túi khí bên hông phía trước	Có

Các thông số chung	Yêu cầu kỹ thuật
Túi khí rèm	Có
Túi khí đầu gối người lái	Có
Nội dung bảo hành	
<ul style="list-style-type: none"> • Thời gian bảo hành của xe: 05 năm (60 tháng) hoặc 150.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước • Thời gian bảo hành ắc quy: 01 năm (12 tháng) hoặc 20.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước • Bảo hành lớp (vỏ) xe: Được bảo hành riêng theo chế độ của nhà sản xuất lớp (vỏ) xe. • Hình thức bảo hành: Bảo hành điện tử – Có phiếu xác nhận bảo hành. 	

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại Mẫu số 01A và Mẫu số 01B Chương IV.

1.3. Các yêu cầu khác:

1.3.1. Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa:

+ Tài liệu nộp kèm E-HSĐT phải là file scan (màu) từ bản gốc hoặc bản sao công chứng. Các văn bản được cấp trực tuyến: phải là bản được tải trực tiếp từ các trang web, có thể được tra cứu công khai (cung cấp đường link tra cứu khi có yêu cầu của Bên mời thầu) hoặc được đóng dấu xác nhận của nhà thầu hoặc nhà phân phối, nhà cung cấp.

+ Tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt Nam và nhà thầu chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của nội dung dịch thuật khi phát hành. Bản dịch sang tiếng Việt có thể là toàn bộ nội dung hoặc chỉ dịch riêng phần nội dung liên quan đến các tính năng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Trong trường hợp có sự sai khác giữa bản dịch và bản gốc thì Bên mời thầu sẽ đánh giá dựa vào bản gốc.

+ Các tài liệu là tiếng nước ngoài phải được dịch thuật tại các đơn vị có đủ tư cách pháp nhân hoặc bản dịch tiếng Việt được đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất/nhà phân phối;

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

+ Địa điểm: Tại đơn vị sử dụng.

+ Thời gian: Do các bên thỏa thuận;

+ Nội dung kiểm tra: kiểm tra toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của hợp đồng;

+ Chi phí tổ chức thực hiện: Do Nhà thầu chi trả.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.